|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GDĐT KON TUM**TRƯỜNG THPT DUY TÂN**ĐỀ CHÍNH THỨC*(Đề kiểm tra có 02 trang)* | **KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I, NĂM 2024-2025****Môn: Tin học Lớp: 10***Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian phát đề***Mã đề: 102**  |

*Họ, tên học sinh:…………………………………*

*Số báo danh:………………..…….………………*

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn**. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1. Để máy tính in ra màn hình dòng chữ ‘chuc mung nam moi’. Sử dụng ngôn ngữ lập trình Python, ta viết câu lệnh:**

 **A.** print (chuc mung nam moi’) **B.** print (chuc mung nam moi)

 **C.** print (“chuc mung nam moi’) **D.** print (‘chuc mung nam moi’)

**Câu 2. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống:**

“Ngôn ngữ lập trình bậc cao có các câu lệnh được viết gần với (1)……… giúp cho việc đọc, hiểu chương trình (2)……… hơn”

 **A.** (1) ngôn ngữ máy; (2) chuyên nghiệp.  **B.** (1) ngôn ngữ máy; (2) của máy dễ dàng.

 **C.** (1) ngôn ngữ tự nhiên; (2) chuyên nghiệp.  **D.** (1) ngôn ngữ tự nhiên; (2) dễ dàng.

**Câu 3. Môi trường lập trình của Python có các chế độ:**

 **A.** Chế độ soạn thảo và chế độ lưu trữ.  **B.** Chế độ gõ lệnh trực tiếp và chế độ sử dụng lệnh có sẵn.

 **C.** Chế độ gõ lệnh trực tiếp và chế độ soạn thảo. **D.** Chế độ soạn thảo và chế độ chỉnh sửa.

**Câu 4. Ngày 25 tháng 6 năm 2019, Quốc hội Việt Nam ban hành Luật gì quy định quyền tác giả đối với tác phẩm:**

 **A.** Luật sở hữu trí tuệ. **B.** Luật bản quyền.

 **C.** Luật tác giả. **D.** Luật an ninh mạng

**Câu 5. Phép chia lấy phần nguyên trong Python kí hiệu là**:

 **A.** // **B.** / **C.** % **D.** div

**Câu 6. Đâu *không* phải hành vi, vi phạm về đạo đức, pháp luật và văn hóa khi sử dụng mạng:**

 **A.** Vi phạm bản quyền khi sử dụng dữ liệu và phần mềm.

 **B.** Công bố thông tin cá nhân hay tổ chức mà không được phép.

 **C.** Đưa tin không phù hợp lên mạng.

 **D.** Cố ý gây thương tích cho người khác.

**Câu 7. Lưu trữ thông tin trên Internet qua Google Drive là thuê:**

 **A.** Phần mềm. **B.** Phần mềm ứng dụng.

 **C.** Phần cứng. **D.** Hạ tầng dịch vụ.

**Câu 8. Các từ đặc biệt tham gia vào cấu trúc của ngôn ngữ lập trình, không được phép đặt tên biến hay các định danh trùng là:**

 **A.** Khóa. **B.** Từ khóa. **C.** Định danh mẫu. **D.** Câu lệnh.

**Câu 9. Có một truyện ngắn, tác giả để trên website để mọi người có thể đọc. Những hành vi nào sau đây là vi phạm bản quyền:**

 **A.** Tải về và đăng lại trên trang Facebook của mình cho bạn bè cùng đọc.

 **B.** Chụp ảnh màn hình những đoạn hay để sau này đọc lại.

 **C.** Tải về máy của mình để đọc.

 **D.** Đăng tải đường link trên trang Facebook của mình cho mọi người tìm đọc.

**Câu 10. Cho đoạn chương trình sau**: >>>a =b=4

 >>>c=5

 >>>d=2

 >>>print(a+b+c\*d)

**Kết quả trên màn hình là: A.** 17 **B.** 15  **C.** 18  **D.** 14

**Câu 11. Xác định kiểu và giá trị của biểu thức sau**: 6 + 3\*2-4 >3\*8-12

 **A.** không xác định, false **B.** bool, true

 **C.** bool, True **D.** bool, False.

**Câu 12. Kết quả khi chạy đoạn chương trình dưới đây**: >>>x=17

 >>>y=5

 >>>print(x//y)

 **A.** 2 **B.** 3 **C.** 4.3 **D.** 3.4

**Câu 13. Kết quả của dòng lệnh sau:** >>>x=6.7

 >>>type(x)

 **A.** double **B.** float. **C.** int. **D.** string.

**Câu 14. Khi đăng nhập vào tài khoản cá nhân trên các máy tính công cộng, việc nên làm là:**

 **A.** Không cần phải thoát tài khoản sau khi sử dụng.

 **B.** Để chế độ tự động đăng nhập.

 **C.** Để chế độ ghi nhớ mật khẩu.

 **D.** Không để chế độ ghi nhớ mật khẩu và đăng xuất tài khoản sau khi sử dụng.

**Câu 15. Ngôn ngữ chung giữa con người và máy tính để ta viết các chỉ dẫn cho máy tính thực hiện được nhiệm vụ mà con người giao cho nó được gọi là:**

 **A.** Ngôn ngữ lập trình**. B.** Ngôn ngữ thứ cấp.

 **C.** Ngôn ngữ bậc cao. **D.** Ngôn ngữ máy.

**Câu 16. Hơn 100 máy tính ở ba tầng liền nhau của một toàn nhà cao tầng, được nối với nhau bằng dây cáp mạng để chia sẻ dữ liệu và máy in. Theo em, các máy tính này dùng loại mạng nào?**

 **A.** Mạng có dây. **B.** Mạng WAN. **C.** Mạng không dây. **D.** Mạng LAN.

**Câu 17. Điều nào sau đây *sai* khi nói về các đặc điểm của virus**:

 **A.** Virus chỉ hoạt động trên hệ điều hành Windows.

 **B.** Virus là các chương trình gây nhiễu hoặc phá hoại.

 **C.** Virus không phải là một chương trình hoàn chỉnh.

 **D.** Virus có khả năng tự nhân bản để lây lan.

**Câu 18. Phạm vi sử dụng của Internet là**:

 **A.** Trong gia đình. **B**. Toàn cầu.

 **C.** Trong từng quốc gia. **D.** Chỉ ở trên máy tính và điện thoại.

**Câu 19. Lệnh nào dùng để nhận biết kiểu dữ liệu của biến trong python?**

 **A.** int() **B.** Type() **C.** abs() **D.** type()

**Câu 20. Theo cơ chế lây nhiễm, có hai loại phần mềm độc hại là:**

 **A.** Virus và worm. **B.** Worm và sâu máy tính.

 **C.** Worm và trojan. **D.** Virus và trojan.

**Câu 21. Theo phạm vi hoạt động, các mạng có thể chia thành:**

 **A.** Mạng cục bộ và mạng toàn cầu. **B.** Mạng bộ phận và mạng diện rộng.

 **C**. Mạng cục bộ và mạng diện rộng. **D.** Mạng bộ phận và mạng toàn cầu

**Câu 22. Câu lệnh nào dùng để đưa dữ liệu từ bàn phím vào?**

 **A.** inpu() **B.** print() **C.** input() **D.** enter()

**Câu 23. Trojan gọi là**:

 **A.** Ứng dụng độc. **B.** Phần mềm nội gián.

 **C.** Mã độc. **D.** Phần mềm độc.

**Câu 24. Cú pháp của lệnh gán là**:

 **A.** <biến> != <giá trị> **B.** <biến> = <giá trị>

 **C.** <biến> == <giá trị> **D.** <biến> := <giá trị>

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý **a)**, **b)**, **c)**, **d)** ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1: Điện toán đám mây là việc cung cấp các dịch vụ công nghệ thông tin (như lưu trữ dữ liệu, phần mềm, phần cứng) thông qua Internet.**
a) Điện toán đám mây giúp người dùng tiết kiệm chi phí đầu tư.
b) Điện toán đám mây chỉ được sử dụng bởi các doanh nghiệp.
c) Điện toán đám mây không có bất kỳ rủi ro nào.
d) Điện toán đám mây yêu cầu kết nối Internet.

**Câu 2:** **Hình vuông có cạnh a là 10 (cm). Ta có thể dùng Python để viết chương trình tính chu vi hình vuông là:**

 a) print(‘Chu vi hinh vuong la:’,a\*4) b) print(‘Chu vi hinh vuong la: a\*4’)

 c) print(a\*4) d) print(“Chu vi hinh vuong la: a\*4”)

***------ HẾT ------***